

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THUY  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2021/HS-ST

Ngày: 28 - 4 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương Lan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Thúy và ông Phan Văn Tiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Tình – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16/3, 06/4, 20/4, 23/4, 28/4 năm 2021, tại phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, Giới tính: Nam; Sinh ngày 14/7/1992; Nơi cư trú: thôn VT, xã TV, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha đẻ: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1962, trú tại thôn VT, xã TV, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1966 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1996, trú tại xã NM, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con, sinh năm 2016; Ngày 05/02/2015 bị Công an quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua dâm, mức xử phạt 750.000 đồng đến nay T chưa nộp phạt (đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt). Tiền án; Tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/12/2020 đến nay – Có mặt tại phiên tòa

**\* Bị hại**

- Bà Vũ Hồng L, sinh năm 1957 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn ACT, xã TV, huyện TT, tỉnh Thái Bình

**\* Đại diện theo ủy quyền của bị hại:**

- Anh Phạm Phú H, sinh năm 1987 – là con đẻ của bị hại – *Có mặt*

Địa chỉ: Thôn ACT, xã TV, TT, Thái Bình

*\* Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1964 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn VT, xã TV, huyện TT, Thái Bình

- Ông Nguyễn Bá Th, sinh năm 1960 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn VT, xã TV, huyện TT, Thái Bình

- Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1961 – *Có mặt*

Địa chỉ: thôn CT, xã TV, huyện TT, Thái Bình.

Anh Phạm Phú Đoàn, sinh năm 1976 – *Có mặt*

Địa chỉ: thôn HĐ, xã TV, huyện TT, Thái Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 21/02/2020, sau khi tan ca làm việc ở Công ty có trụ sở tại thôn HS, xã TV. Bị cáo một mình điều khiển xe máy điện nhãn hiệu OSAKA, sơn màu đen - đỏ, không gắn biển kiểm soát, đèn xe phía trước bị hỏng, không chiếu sáng đi về nhà theo hướng thôn CT, xã TV đến thôn VT, xã TV, huyện Thái Thụy. Khi đi qua khu vực trạm bơm khoảng 20 mét, đường trục thôn VT, xã TV (đường trục thôn, trải bê tông, mặt đường rộng 3,2 mét, không có vạch kẻ phân chia chiều đường, chạy theo hướng Nam - Bắc). Do thời tiết buổi tối, xe không có đèn chiếu sáng nên bị cáo không quan sát được. Khi đi đến địa điểm trên thì T điều khiển xe cách mép đường bên phải theo chiều đi của mình khoảng 02 mét và đã xảy ra va chạm với phần tay lái bên trái xe mô tô HONDA CUP, biển kiểm soát 17-161-HQ, sơn màu xanh do bà Vũ Hồng L, sinh năm 1957, trú tại thôn ACT, xã TV điều khiển đi hướng ngược chiều (xe của bà L cũng không bật đèn chiếu sáng). Sau khi va chạm cả 02 xe đều bị đổ nghiêng phải, trượt về phía trước theo hướng đi, bà L và T đều ngã ra đường. Hậu quả: Bà L bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, sau đó chuyển đến bệnh viện Việt Đức, Hà Nội điều trị; T bị xây sát nhẹ; 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 172/20/TgT ngày 21/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình, kết luận: *“Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương do tai nạn giao thông làm chấn thương sọ não: máu tụ NMC thái dương phải, đụng dập nhu mô não trán thái dương trái, vỡ xương thái dương phải; gãy 1/3 giữa xương đòn phải, gãy đốt 1 ngón I bàn chân trái; vết thương khuyết da mặt mu ngón II chân trái. Đã được phẫu thuật mổ cấp cứu lấy máu tụ, não dập, giải tỏa não, khâu vết thương ngón II chân trái, cố định xương đòn phải hồi sức tích cực: truyền máu, truyền dịch, thuốc. Hiện tại còn đau đầu, khó ngủ, khó nói. Vùng xương đòn bên phải vận động còn kém. Tay trái và chân trái vận động bình thường. Kết luận khám chuyên khoa thần kinh: di chứng liệt nửa người bên phải*

*mức độ nặng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 79 %.” (BL 57)*

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSTT ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy và lời trình bày ý kiến bổ sung của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố Nguyễn Văn T tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội xác định Nguyễn Văn T đã vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ gồm: vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 17; điểm e khoản 3 Điều 30; khoản 2 Điều 53 của Luật giao thông đường bộ (thuộc trường hợp điểm d khoản 1 Điều 53 hướng dẫn xử lý tại điểm g Khoản 3 Điều 5 Mục I Chương II Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt) gây thương tích và tổn thương cơ thể cho bà L là 79%. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại toàn bộ thiệt hại là 65.000.000 đồng, đã bồi thường 17.000.000 đồng còn tiếp tục bồi thường 48.000.000 đồng; Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 xe máy điện, biển số và đăng ký xe; trả lại cho bà Vũ Hồng L 01 xe mô tô và đăng ký xe. Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, anh Phạm Phú H – con trai bà Vũ Hồng L, là đại diện theo ủy quyền của bà L trình bày: Tối ngày 21/02/2020, mẹ anh điều khiển xe mô tô mô tô HONDA CUP, biển kiểm soát 17-161-HQ đã bị tai nạn ở đoạn đường gần trạm bơm thôn Việt Tân phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, sau đó chuyển đến bệnh viện Việt Đức, Hà Nội điều trị, tổn thương cơ thể là 79%. Chi phí cứu chữa điều trị gồm: viện phí và thuốc điều trị 96.589.000 đồng, xe cấp cứu và vận chuyển đi lại các lần là 9.000.000 đồng. Chi phí cho người chăm sóc là 6.400.000 đồng. Tổng số chi phí là 111.989.000 đồng. Nay mẹ anh và gia đình chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cứu chữa là 48.600.000 đồng, chi phí người chăm sóc là 6.400.000 đồng; tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng, bồi dưỡng sức khỏe cho bà Lại sau khi điều trị là 5.000.000 đồng; không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thu nhập thực tế đã mất của bị hại. Tổng yêu cầu bồi thường là 65.000.000 đồng. Gia đình anh đã nhận bồi thường 17.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 48.000.000 đồng. Ngoài ra còn chi phí cho việc thuê xe đi giám định, xe máy bị hỏng phải sửa gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường; không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Khoảng 20 giờ ngày 21/01/2020, bị cáo đi làm về theo hướng từ xã TV đi về thôn CT đến nhà ở tại thôn VT, xã TV. Bị cáo điều khiển xe máy điện bị hỏng đèn chiếu sáng. Do trời tối, lại không quan sát được đường đi nên khi đến khu vực trạm bơm thôn VT, thì tay lái bên trái xe máy điện của bị cáo va chạm với tay lái xe máy ngược chiều cũng không bật đèn chiếu sáng làm bị cáo và người điều khiển xe máy cùng bị ngã ra đường. Vị trí va chạm khoảng giữa đường, hai xe đổ rê về phía trước bên phải theo chiều đi của hai xe. Bị cáo bị xây xát nhẹ không yêu cầu gì. Người đi xe máy là bà Vũ Hồng L bị thương phải đi cấp cứu ở bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình và bệnh viện Việt Đức, Hà Nội. Bị cáo xác định do bị cáo vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông vào tối 21/02/2020 làm bà Vũ Hồng L tổn thương cơ thể 79%. Bị cáo chấp nhận các khoản bồi thường và mức bồi thường như đại diện ủy quyền của bà L đã trình bày. Toàn bộ yêu cầu là 65.000.000 triệu, bị cáo đã bồi thường 17.000.000 đồng, nhận trách nhiệm tiếp tục bồi thường 48.000.000 đồng.

Bị cáo tỏ thái độ ăn năn về việc đã vi phạm các quy định tham gia giao thông để lại hậu quả cho bị hại. Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng; Lời nói sau cùng nhận tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất và xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn T khi tham gia giao thông đường bộ đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 17; điểm e khoản 3 Điều 30; khoản 2 Điều 53 của Luật giao thông đường bộ (thuộc trường hợp điểm d khoản 1 Điều 53 hướng dẫn xử lý tại điểm g Khoản 3 Điều 5 Mục I Chương II Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt), cụ thể:

*Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm*

*1. ...*

*23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".*

*Điều 9. Quy tắc chung*

*1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.*

....

*Điều 17. Tránh xe đi ngược chiều*

*1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình...*

*Điều 30. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy*

*3. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi sau đây:*

...

*e) Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông".*

*Điều 53. Điều kiện tham gia giao thông của xe cơ giới*

*1. Xe ô tô đúng kiểu loại được phép tham gia giao thông phải bảo đảm các quy định về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường sau đây:*

...

*d) Có đủ đèn chiếu sáng gần và xa, đèn soi biển số, đèn báo hãm, đèn tín hiệu.*

*2. Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy đúng kiểu loại được phép tham gia giao thông phải bảo đảm các quy định về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, h, i và k khoản 1 Điều này....*

*Tại Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019, Chương II. Mục I: Vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, điểm g Khoản 3 Điều 5 xác định hành vi sau là vi phạm quy tắc giao thông đường bộ:*

*d. Không sử dụng hoặc sử dụng không đủ đèn chiếu sáng trong thời gian từ 19 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau, khi sương mù, thời tiết xấu hạn chế tầm nhìn; sử dụng đèn chiếu xa khi tránh xe đi ngược chiều....*

Việc vi phạm các quy định đã nêu trên về tham gia giao thông đường bộ của bị cáo đã gây gây thương tích và tổn hại cơ thể bà Vũ Hồng L là 79%, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ được luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do công an lập ngày 22/02/2020, biên bản dựng lại hiện trường có sự chứng kiến của chính quyền địa phương xã, những người làm chứng ông T, anh Đ, nội dung: đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, hai chiều, chạy hướng bắc nam (thôn CT đi thôn VT), đường xe chạy được trải đá nhựa, nhẵn, phẳng, rộng 3,2 mét, tầm nhìn không bị che khuất. Tiếp giáp với mặt đường xe chạy hướng tây và hướng đông là lề cỏ rộng 1 mét. Tiếp giáp với lề

cờ hai bên đường là đất rộng. Trên hiện trường ghi nhận 1 vết cày đứt quãng. Lấy cột điện có ký hiệu 12P trên phần đất ruộng phía đông đường là điểm mốc. Lấy mép đường xe chạy phía đông làm mép chuẩn: Tại vị trí cách điểm mốc 10,1 m trên chiều đường xe chạy phía tây là điểm đầu vết cày xước mặt đường, đánh số thứ tự 1. Vết cày 1 chạy đứt quãng theo chiều tây bắc- đông nam và có số đo dài 1,1 mét, rộng 0,015 mét. Vết cày 1 gồm 2 đoạn thẳng chạy đứt quãng. Đoạn thẳng 1 từ điểm đầu vết cày 1 dài 0,2 m, đoạn thẳng 2 dài 0,15 mét. Khoảng cách giữa hai đoạn dài 0,75 mét. Điểm đầu và điểm cuối vết cày 1 lần lượt cách mép chuẩn 2,0 và 1,6 mét; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có đủ chứng cứ kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

*Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:*

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;*

*b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;*

*c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe cho 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;*

*d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.*

*2. ....*

*3. ....*

*4. ....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.*

[3] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, bị hại tham gia giao thông trong điều kiện thời gian trời tối, không bật đèn tín hiệu cũng có một phần lỗi, vậy nên cho bị cáo hưởng thêm hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo án định thời gian thử thách giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục và không áp dụng

hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cũng đủ sức giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện theo ủy quyền của bị hại thống nhất bồi thường toàn bộ thiệt hại là 65.000.000 đồng, trong đó: chi phí cứu chữa là 48.600.000 đồng, chi phí người chăm sóc là 6.400.000 đồng; tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho bà L sau khi điều trị là 5.000.000 đồng; không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thu nhập thực tế đã mất của bị hại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản gì thêm. Xét thấy sự thỏa thuận các khoản bồi thường hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận sự thỏa thuận trên. Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Vũ Hồng L 65.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 17.000.000 đồng (có biên nhận), còn tiếp tục bồi thường 48.000.000 đồng.

[6] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTHS trả lại cho bị cáo: 01 xe máy điện nhãn hiệu nhả nhả OSAKA, sơn màu đen- đỏ, không gắn biển kiểm soát và 01 biển số xe 17 MĐ6-00302 cùng giấy đăng ký xe; trả lại cho bà Vũ Hồng L: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUP biển kiểm soát 17-161-HQ cùng giấy đăng ký xe.

[7] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.400.000 (=48.000.000 x 5%) án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ Luật dân sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Mục I danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

**1. Tội danh:** Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ”

#### **2. Hình phạt:**

Xử phạt Nguyễn Văn T 1 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TV, huyện TT, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

#### **3. Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Vũ Hồng L 65.000.000 đồng gồm: chi phí cứu chữa là 48.600.000 đồng, chi phí cho người chăm sóc là 6.400.000 đồng; tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho bà L là

5.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 17.000.000 đồng (có biên nhận), buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bà Lại 48.000.000 đồng. Ngoài các khoản trên bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản gì thêm.

**4. Xử lý vật chứng:** Trả lại cho bị cáo: 01 xe máy điện nhãn hiệu nhãn hiệu OSAKA, sơn màu đen- đỏ, không gắn biển kiểm soát và 01 biển số xe 17 MĐ6-00302 cùng giấy đăng ký xe; trả lại cho bà Vũ Hồng L: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUP biển kiểm soát 17-161-HQ cùng giấy đăng ký xe (vật chứng có đặc điểm như biên bản lập ngày 19/02/2021 giữa Công an huyện Thái Thụy và Chi cục thi hành án)

**5. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

#### **6. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 9 Luật thi hành án dân sự; điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

#### **Nơi gửi:**

- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Bị cáo; Bị hại, đại diện ủy quyền của bị hại
- Sở tư pháp Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã Thái Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hương Lan**



